

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

Vũ Thị Hoài Phương\*

## 1. Đặc điểm của giáo dục pháp luật trong các doanh nghiệp nhà nước

Giáo dục pháp luật trong các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) là một loại hình giáo dục đặc thù thể hiện ở việc sử dụng những hình thức giáo dục khác nhau tác động một cách thường xuyên và có hệ thống tới ý thức của cán bộ và người lao động trong DNNN, nhằm trang bị cho họ những kiến thức pháp lý nhất định, để từ đó họ có nhận thức đúng đắn về pháp luật, có thái độ tôn trọng và tự giác xử sự theo yêu cầu của pháp luật. Để hoạt động giáo dục pháp luật trong DNNN đạt được kết quả tốt cần nắm bắt các đặc điểm và sự tác động của hàng loạt các yếu tố đến hoạt động này.

Từ vị trí quan trọng của DNNN trong nền kinh tế quốc dân, cho thấy hoạt động giáo dục pháp luật trong DNNN có những đặc thù riêng:

- Trước hết, giáo dục pháp luật phải mang tính *hệ thống, có nội dung phong phú, đa dạng*, đảm bảo nâng cao nhận thức cho các đối tượng trong doanh nghiệp, xây dựng được ý thức pháp luật cao cho đội ngũ cán bộ và những người lao động trong doanh nghiệp để doanh nghiệp nhà nước xứng đáng với vai trò, vị trí của mình trong cơ cấu nền kinh tế. Các đối tượng trong DNNN cần được trang bị kiến thức pháp luật một cách có hệ thống, các nội dung giáo dục mang tính cập nhật, bởi hoạt động sản xuất kinh doanh đòi hỏi người ra quyết định cũng như người trực tiếp sản xuất phải có kiến thức sâu rộng về nhiều lĩnh vực, trong đó không thể thiếu kiến thức pháp luật. Đặc biệt đối với lãnh đạo DNNN càng đòi hỏi kiến thức kinh tế và pháp luật cao hơn. Trên cơ sở hiểu biết như vậy, hiệu quả sản xuất kinh doanh của

doanh nghiệp sẽ được nâng cao mà không vi phạm pháp luật.

- Giáo dục pháp luật trong DNNN phải *gắn liền với việc tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng*, đảm bảo thực hiện tốt chủ trương đổi mới và phát triển nền kinh tế ở nước ta hiện nay. Đảng thể hiện vai trò lãnh đạo của mình thông qua việc đề ra các chủ trương, chính sách lớn trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Nhà nước xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ của mình thể chế hoá các chủ trương, chính sách đó để thực hiện trong cuộc sống. Giáo dục pháp luật trong các DNNN cần gắn với việc tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, đặc biệt là chính sách phát triển kinh tế trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Lòng ghép giáo dục pháp luật với tuyên truyền, giáo dục đường lối, chính sách của Đảng là việc làm có ý nghĩa nhiều mặt. Thông qua đó, đường lối phát triển kinh tế của Đảng được quán triệt rộng rãi trong nhân dân.

- Giáo dục pháp luật trong DNNN cần được coi là *công việc cấp thiết, đồng thời phải được tiến hành thường xuyên, lâu dài*. Đứng trước thực trạng nhiều DNNN làm ăn thua lỗ, vi phạm pháp luật, một số lãnh đạo doanh nghiệp có thái độ coi thường pháp luật, lợi dụng những sơ hở của pháp luật để kiếm lợi cho riêng mình, làm thiệt hại lớn đến tài sản của Nhà nước thì hoạt động giáo dục nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho các đối tượng trong doanh nghiệp càng trở nên bức thiết. Nhà nước cần có kế hoạch cụ thể trong mỗi giai đoạn, cần thường xuyên tổng kết, đánh giá công tác giáo dục pháp luật trong các DNNN để từ đó rút kinh nghiệm kịp thời, đảm bảo quá trình sắp xếp, chuyển đổi DNNN được nhanh chóng, thuận lợi và hiệu quả; đảm bảo tăng năng suất, hiệu quả lao động và nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp.

\* Thạc sĩ Luật học, Học viện Chính trị khu vực I.

- Giáo dục pháp luật trong DNNN cần gắn với việc mở rộng hợp tác kinh tế quốc tế, không ngừng trao đổi, học tập kinh nghiệm của các nước trong khu vực và trên thế giới về cơ chế quản lý doanh nghiệp, về tự chủ trong kinh doanh, về tự do cạnh tranh... Trong điều kiện hội nhập, Việt Nam tham gia nhiều tổ chức kinh tế quốc tế và có thêm nhiều bạn hàng mới, nếu không tìm hiểu pháp luật và tập quán quốc tế, các doanh nghiệp sẽ khó tồn tại được. Giáo dục pháp luật trong điều kiện hội nhập mở cửa đòi hỏi phải nhanh chóng cập nhật thông tin về kinh tế và pháp luật của các nước đối tác, có như vậy, doanh nghiệp mới đáp ứng được nhu cầu hội nhập khẩn trương và tồn tại, đứng vững được trong cơ chế thị trường.

## **2. Đối tượng của giáo dục pháp luật trong các doanh nghiệp nhà nước**

Trong Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến năm 2007 đã xác định đối tượng giáo dục pháp luật trong doanh nghiệp gồm ba nhóm người: Cán bộ lãnh đạo doanh nghiệp, cán bộ công đoàn và người lao động. Mỗi nhóm đối tượng này tham gia vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp từ những góc độ khác nhau, có vai trò và vị trí khác nhau trong doanh nghiệp, có mối quan hệ, tác động qua lại với nhau, cùng thực hiện các hoạt động kinh doanh và đều cùng nhằm đạt được mục đích kinh doanh mà doanh nghiệp đặt ra. Xuất phát từ vị thế và hoàn cảnh của mỗi đối tượng mà họ có nhu cầu tìm hiểu pháp luật ở những mức độ và khía cạnh khác nhau. Chính vì vậy, xét từ các đối tượng trong doanh nghiệp, giáo dục pháp luật trong DNNN có các đặc thù sau:

- Giáo dục pháp luật phải bằng  *nhiều hình thức chung* cho các đối tượng nhằm đảm bảo nhu cầu hiểu biết pháp luật chung của tất cả các đối tượng trong doanh nghiệp; đồng thời cần có  *hình thức riêng* phù hợp với đặc điểm của mỗi nhóm đối tượng nhằm đạt được hiệu quả giáo dục pháp luật cao nhất.

- Giáo dục pháp luật trong DNNN có nội dung không những đáp ứng yêu cầu chung

như đối với mọi tầng lớp nhân dân mà còn phải đảm bảo  *đáp ứng yêu cầu của từng nhóm đối tượng trong doanh nghiệp*. Đặc điểm này xuất phát từ sự khác nhau về tính chất công việc trong kinh doanh, sự khác biệt về trình độ văn hoá và trình độ kiến thức pháp lý, khác biệt về thực tế và nhu cầu hiểu biết pháp luật của từng nhóm đối tượng.

## **3. Chủ thể giáo dục pháp luật trong các doanh nghiệp nhà nước**

Giáo dục pháp luật trong DNNN là hoạt động có sự tham gia rất phong phú, đa dạng của các chủ thể. Xuất phát từ quan niệm tìm hiểu pháp luật là nhu cầu khách quan của doanh nghiệp, bản thân DNNN đã phải tự tham gia vào hoạt động nâng cao trình độ pháp lý và ý thức pháp luật cho các đối tượng trong doanh nghiệp của mình. Hơn thế nữa, thực hiện chủ trương đẩy mạnh công tác giáo dục pháp luật trong mọi tầng lớp nhân dân từ nhiều năm nay, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ra Chỉ thị số 28/2001/CT-TTg ngày 28/1/2001 về việc tiếp tục tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp và đã giao nhiệm vụ cho  *Bộ Tư pháp phối hợp với Văn phòng Chính phủ tổ chức tốt việc tuyên truyền pháp luật để doanh nghiệp biết, hiểu và thực hiện*. Thực hiện nhiệm vụ này, các cơ quan nhà nước, tổ chức và các cá nhân đều tham gia vào công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật. Ngoài các cơ quan nhà nước có chức năng chính là tuyên truyền, giáo dục pháp luật như Vụ Tuyên truyền pháp luật - Bộ Tư pháp, các phòng tuyên truyền, giáo dục pháp luật thuộc Sở Tư pháp ở các địa phương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam..., còn có nhiều chủ thể khác như tổ chức công đoàn, các hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đội ngũ báo cáo viên pháp luật, các luật sư, chuyên gia tư vấn pháp luật... Các chủ thể này đang tham gia tích cực vào công tác giáo dục pháp luật trong các doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có khả năng và điều kiện tham gia tích cực hơn vào công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế của đất nước.

#### 4. Nội dung giáo dục pháp luật trong các doanh nghiệp nhà nước

Nội dung giáo dục pháp luật là một vấn đề trọng tâm mà chủ thể giáo dục pháp luật cần phải xác định trong hoạt động của mình. Đối tượng giáo dục có nhu cầu hiểu biết về những vấn đề gì? Họ cần được trang bị kiến thức về các lĩnh vực nào? Cần đến mức độ như thế nào? Trong phạm vi ra sao?... Đó là những câu hỏi mà chủ thể giáo dục pháp luật cần phải trả lời khi tiến hành giáo dục pháp luật. Xác định đúng những nội dung cần thiết phải truyền tải đến đối tượng giáo dục là công việc quan trọng và cần thiết của chủ thể giáo dục. Giải quyết được vấn đề này sẽ giúp nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác giáo dục pháp luật. Nhu cầu về nội dung giáo dục pháp luật cụ thể cần được phổ biến của các đối tượng là khác nhau, trong từng thời điểm cũng không giống nhau. Chính vì vậy, Nhà nước phải căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ và tình hình cụ thể từng lúc, từng nơi, từng loại hình doanh nghiệp khác nhau mà xây dựng nội dung và hình thức giáo dục pháp luật cho phù hợp. Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến năm 2007 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 17/1/2003 đã căn cứ vào các đối tượng cụ thể để xác định nội dung giáo dục pháp luật. Căn cứ vào ba nhóm chủ thể trong DNNN, giáo dục pháp luật trong DNNN cần chú ý vào các nội dung sau:

*Thứ nhất, đối với người lao động trong doanh nghiệp*

Người lao động trong doanh nghiệp là bộ phận chiếm số lượng lớn trong các doanh nghiệp, là lực lượng lao động trực tiếp tạo ra sản phẩm cho xã hội. Người lao động trong các DNNN được nhận tiền công, tiền thưởng gắn với kết quả sản xuất kinh doanh của mỗi doanh nghiệp và phụ thuộc chủ yếu vào công sức đóng góp trực tiếp của họ. Vì vậy, đối với người lao động trong DNNN cần giáo dục, tuyên truyền pháp luật về hợp đồng lao động, thoả ước lao động tập thể, về tiền lương, về thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi, kỷ luật lao động, về trách nhiệm vật

chất khi vi phạm kỷ luật lao động, về thủ tục giải quyết các tranh chấp lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội... Trong quá trình đổi mới, sắp xếp lại các DNNN, người lao động còn nhiều băn khoăn, thiếu yên tâm, tin tưởng vào quá trình đổi mới của doanh nghiệp, do vậy cần tuyên truyền, giáo dục để người lao động nhận thức được tính đúng đắn của chủ trương đổi mới, sắp xếp lại DNNN, để doanh nghiệp tồn tại và hoạt động có hiệu quả trong điều kiện nền kinh tế thị trường. z

*Thứ hai, đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp*

Lãnh đạo DNNN là người trực tiếp quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Các quyết định quản lý của lãnh đạo doanh nghiệp có ý nghĩa quyết định đối với hoạt động và hướng phát triển của doanh nghiệp, chính vì vậy, lãnh đạo doanh nghiệp có vai trò quan trọng quyết định hiệu quả sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp. Là người đứng đầu lãnh đạo doanh nghiệp, lãnh đạo DNNN phải có khả năng và trình độ, có kiến thức kinh tế và pháp lý để đảm bảo cho doanh nghiệp của mình kinh doanh có hiệu quả và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước. Chính vì vai trò quan trọng của người lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp như vậy, giáo dục pháp luật đối với đội ngũ lãnh đạo doanh nghiệp cần chú ý những nội dung cơ bản là các quy định, trình tự, thủ tục cần thiết cho hoạt động sản xuất kinh doanh; thủ tục thành lập và quản lý doanh nghiệp; trình tự, thủ tục, thẩm quyền giải quyết tranh chấp phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh, pháp luật về phá sản doanh nghiệp, về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động; hệ thống pháp luật về thương mại, tài chính, ngân hàng, đất đai, môi trường, đầu tư, xuất nhập khẩu; pháp luật về công đoàn; pháp luật về sở hữu trí tuệ; các chủ trương chính sách về hội nhập kinh tế quốc tế... Muốn thiết lập quan hệ hợp tác với bất kỳ một đối tác kinh doanh nào, lãnh đạo các doanh nghiệp cũng đều cần phải có những hiểu biết nhất định về

hoạt động kinh doanh và hệ thống pháp luật liên quan, doanh nghiệp không thể hoạt động hiệu quả nếu như không có người chèo lái tích cực là lãnh đạo doanh nghiệp và đó phải là người có trình độ và ý thức pháp luật cao.

*Thứ ba, đối với cán bộ công đoàn trong doanh nghiệp*

Trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức công đoàn đóng vai trò quan trọng. Tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp có trách nhiệm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động, là yếu tố đảm bảo cho hoạt động bình

thường của doanh nghiệp, động viên người lao động tích cực tham gia lao động góp phần vào hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Đối với đội ngũ cán bộ công đoàn cần phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công đoàn, về thoả ước lao động tập thể; pháp luật về lao động, trong đó chú ý một số nội dung quan trọng như hợp đồng lao động, thủ tục giải quyết tranh chấp lao động; các quy định pháp luật về công đoàn, về đình công, về bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

*(Tiếp theo trang 42 – Một số suy nghĩ...)*

xã là việc làm cần thiết. Ngoài việc đầu tư qui hoạch cán bộ, động viên khuyến khích cán bộ tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng thì cần thiết phải quan tâm tới các chính sách ưu tiên về kinh phí hỗ trợ cho cán bộ công chức các xã vùng người Chăm sinh sống, nhất là đối với cán bộ dự nguồn khi được cử đi học.

*Sáu là, quan tâm đầu tư thích đáng cho cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ*

Để nâng cao hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước cho cán bộ cấp xã nói chung, cho cán bộ cấp xã vùng người Chăm sinh sống nói riêng thì việc chú trọng quan tâm đầu tư đến điều kiện dạy học là cần thiết. Để hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước cho cán bộ chính quyền cấp xã vùng người Chăm sinh sống thực hiện được thì cần phải có đội ngũ giảng viên không những nhiệt tình, say mê với nghề, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ mà còn phải có vốn hiểu biết cơ bản về xã hội người Chăm. Muốn thế cần quan tâm hơn trong

việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên làm công tác giảng dạy, nhất là các kiến thức về điều kiện tự nhiên, phong tục tập quán, lễ nghi tôn giáo và hệ thống luật tục của cộng đồng người Chăm. Cần có sự liên kết phối hợp đồng bộ nhiều cơ quan chức năng liên quan đến chuyên môn như Ban Biên soạn chữ Chăm, Trung tâm nghiên cứu văn hoá Chăm, Ban Tôn giáo... Bên cạnh đó cần quan tâm đầu tư đến điều kiện dạy học là các trang thiết bị và đồ dùng dạy học một cách thoả đáng, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ mới, phù hợp với điều kiện phát triển hiện nay ở nước ta.

Việc thực hiện tốt những nhóm giải pháp trên sẽ góp phần nâng dân kỹ năng và năng lực trong hoạt động quản lý nhà nước cho cán bộ chính quyền cấp xã vùng người Chăm sinh sống, góp phần phục vụ chủ trương công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn góp phần xây dựng nông thôn Việt Nam mới văn minh, hiện đại, mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc.